

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2023/HS – ST.

Ngày: 02/8/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vũ Thị Thái Hòa

2. Ông Trần Đình Đậu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 106/2023/TLST- HS ngày 13 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2023/QĐXXST- HS ngày 21 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Quyết T; Sinh ngày: 07/9/1979; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú và nơi ở hiện nay: Tổ 41, khu T, phường M, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ: Nguyễn Văn Quyết, sinh năm 1952; Mẹ đẻ: Phạm Thị Dỹ, sinh năm 1954. Bố mẹ bị cáo hiện ở khu T, phường M, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Vợ: Hoàng Thị Đông, sinh năm 1987 (đã ly hôn); Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2009. Con lớn hiện ở thành phố H1 phòng, con nhỏ hiện ở khu T, phường M, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Tiền án: 01 tiền án

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 106/2018/HSST ngày 28/08/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử Nguyễn Quyết T 05 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, T đã chấp hành xong án phí, chưa bồi thường cho bị hại, chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/03/2022.

Nhân thân:

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 23/2016/HSST ngày 25/02/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì xử Nguyễn Quyết T 24 tháng Cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản, giá trị tài sản trộm cắp là 43.810.000đ, chấp hành

xong hình phạt cải tạo không giam giữ ngày 18/07/2017, đã chấp hành xong án phí.

Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 19/03/2023. Ngày 22/03/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì khởi tố bị can và ra Lệnh tạm giam đối với Nguyễn Quyết T. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

- **Bị hại:** Anh Kiều Minh T1, sinh năm 1972;

HKTT: Đội 7, khu M, phường M, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Văn G, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Khu 5, xã T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

2. Anh Đào Minh H1, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Khu C, phường M, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

3. Anh Phạm Minh H2, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Khu 2, xã C, huyện Đoan Hùng, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ.

4. Anh Cao Hồng P, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Khu T, phường M, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

5. Anh Khuất Văn T1, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Khu 3, phường V Thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

6. Anh Đào Thế H3, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Khu C, phường M, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

(Anh G, anh H1, anh H2, anh P, anh T1, anh H3 có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 17/03/2023, Nguyễn Quyết T, sinh năm 1979, HKTT: Tổ 41, khu T, phường M, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đi qua xưởng cơ khí Minh Tâm, địa chỉ: Khu M, phường M, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ do anh Kiều Minh T1, sinh năm 1972, HKTT: Đội 7, khu M, phường M, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ làm chủ. T dừng lại quan sát thấy trong xưởng có một số thiết bị máy cơ khí có giá trị nên T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu. Đến khoảng 04 giờ 00 ngày 18/03/2023, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 17B1-416.37 đi một mình từ nhà đến xưởng cơ khí Minh T1. Khi đi T cầm theo 01 chiếc kìm cộng lực bằng kim loại màu đen dài 90cm, rộng 20cm.

Khi đến nơi, T quan sát bên ngoài và nhìn qua khe cửa thấy không có người, T dùng kim cộng lực cắt tại khóa cửa xếp của xưởng để mở cửa. Khi vào bên trong, T đã trộm cắp 01 máy bắn vít nhãn hiệu FEG EG 506A, 02 máy khoan bê tông nhãn hiệu BOSCH, 01 máy cắt nhãn hiệu MAKITA 9556HN, 01 máy cắt nhãn hiệu MAKITA 9556HN, 01 máy cắt nhãn hiệu MAKTEC, 01 bộ máy hàn nhiệt nhãn hiệu CAMPUS CM200, 01 máy hàn cơ loại 220V, 01 máy hàn nhãn hiệu ASEA 180, 01 máy hàn nhãn hiệu MARLLER ZX7 200A, 01 máy cắt nhãn hiệu ZHONG YUE, 01 máy khoan vít nhãn hiệu MAKITA, 02 bình khí hàn, 01 máy hàn nhãn hiệu JASIC, 01 máy nén khí nhãn hiệu PUNY AIR, đều đã qua sử dụng. Sau đó, T để những tài sản trên lên xe cải tiến để ở trong xưởng, trên xe có sẵn 01 giàn giáo bằng kim loại. T đặt tay xe cải tiến lên yên xe mô tô rồi kéo xe cải tiến đi khỏi xưởng cơ khí đến một bãi đất trống (T không nhớ vị trí) rồi dừng lại. Chờ đến khoảng 05 giờ 00 ngày 18/03/2023, T điều khiển xe mô tô kéo theo xe cải tiến chở toàn bộ tài sản vừa trộm cắp được đến nhà anh Nguyễn Văn G, sinh năm 1988, HKTT: Khu 5, xã T, thành phố Việt Trì (làm cùng nghề cơ khí với T) để gửi một số thiết bị, máy cơ khí gồm: 01 máy bắn vít nhãn hiệu FEG EG 506A, 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu Bosch, 01 bình khí hàn, 01 máy cắt nhãn hiệu Maktec, 01 xe cải tiến tự chế, 01 giàn giáo bằng kim loại với mục đích giữ lại sử dụng làm công cụ đi làm. Khi đến gửi số tài sản trên tại nhà anh G, T không nói đây là tài sản do trộm cắp mà có. T chỉ nói cho anh G biết tài sản trên T mua lại của người khác.

Cùng ngày 18/03/2023, T đã bán cho anh Đào Minh H1, sinh năm 1978, HKTT: Khu C, phường M, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ (người cùng làm cơ khí với T) 01 máy hàn cơ loại 220V được số tiền 1.000.000 đồng. Ngày 19/03/2023, T đã bán cho anh Phạm Minh H2, sinh năm 1982, HKTT: Khu 2, xã C, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ 01 máy hàn inox nhãn hiệu Jasic và 01 bình khí hàn màu xanh được số tiền 1.500.000 đồng; bán cho anh Cao Hồng P, sinh năm 1983, HKTT: Khu T, phường M, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ 01 máy cắt nhãn hiệu Zhong Yue, 01 máy hàn nhãn hiệu Asea 180, 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu Bosch, 01 máy khoan vít nhãn hiệu Makita, 02 máy cắt nhãn hiệu Makita, 01 máy hàn nhãn hiệu Marller ZX7 200A được số tiền 2.000.000 đồng; bán cho anh Khuất Văn T1, sinh năm 1968, HKTT: Khu 3, phường V, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ 01 máy hơi nhãn hiệu Punny Air được số tiền 400.000 đồng; bán cho anh Đào Thế H3, sinh năm 1985, HKTT: Khu C, phường M, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ 01 bộ máy hàn nhãn hiệu Campus CM 200 được số tiền 600.000 đồng. Tổng số tiền T bán được số tài sản trộm cắp là 5.500.000 đồng. Những đồ vật, tài sản T bán cho anh Phạm Minh H2, Cao Hồng P, Khuất Văn T1, Đào Thế H3, T không nói là do T trộm cắp mà có.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, ngày 18/03/2023, anh Kiều Minh T1 đến Cơ quan Công an trình báo. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Việt Trì đã tiến

hành điều tra, xác minh xác định Nguyễn Quyết T là người đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại xưởng cơ khí Minh T1.

Ngày 19/03/2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Việt Trì đã giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Quyết T, thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A30, số IMEI: 358384101403752 màu xanh tím than; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đen, biển kiểm soát 17B1-416.37; 01 kim cộng lực bằng kim loại màu đen, chiều dài 90cm, chiều rộng 20cm; tiền Việt Nam: 5.500.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Quyết T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Sau khi biết tài sản của T là do phạm tội mà có, anh Nguyễn Văn G, Cao Hồng P, Đào Minh H1, Khuất Văn T1, Phạm Minh H2, Đào Thế H3 đã tự nguyện giao nộp lại số tài sản đang giữ và mua của T.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì ra Yêu cầu định giá tài sản đối với tài sản T trộm cắp tại xưởng cơ khí Minh T1. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 167/KL-HĐĐGTS ngày 20/03/2023 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố Việt Trì kết luận:

“a. 01 (một) máy bắn vít nhãn hiệu FEG EG 506A, đã qua sử dụng, có giá là: 200.000đ

b. 01 (một) máy khoan bê tông nhãn hiệu BOSCH, đã qua sử dụng, có giá là: 550.000đ

c. 01 (một) máy khoan bê tông nhãn hiệu BOSCH, đã qua sử dụng, có giá là: 550.000đ

d. 01 (một) máy cắt nhãn hiệu MAKITA 9556HN, đã qua sử dụng, có giá là: 500.000đ

e. 01 (một) máy cắt nhãn hiệu MAKITA 9556HN, đã qua sử dụng, có giá là: 500.000đ

f. 01 (một) máy cắt nhãn hiệu MAKTEC, đã qua sử dụng, có giá là: 1.150.000đ

g. 01 (một) bộ máy hàn nhiệt nhãn hiệu CAMPUS CM200, đã qua sử dụng, có giá là: 950.000đ

h. 01 (một) máy hàn cơ loại 220V, đã qua sử dụng, có giá là: 1.000.000đ

i. 01 (một) máy hàn nhãn hiệu ASEA 180, đã qua sử dụng, có giá là: 1.000.000đ

j. 01 (một) máy hàn nhãn hiệu MARLLER ZX7 200A, đã qua sử dụng, có giá là: 1.000.000đ

k. 01 (một) máy cắt nhãn hiệu ZHONG YUE, đã qua sử dụng, có giá là: 450.000đ

e. 01 (một) máy khoan vít nhãn hiệu MAKITA, đã qua sử dụng, có giá là: 450.000đ

m. 01 (một) bộ giàn giáo bằng kim loại, đã qua sử dụng, có giá là: 4.00.000đ

n. 01 (một) xe cải tiến tự chế đã qua sử dụng, có giá là: 300.000đ

p. 01 (một) bình khí hàn, đã qua sử dụng, có giá là: 800.000đ

q. 01 (một) bình khí hàn, đã qua sử dụng, có giá là: 800.000đ

r. 01 (một) máy hàn nhãn hiệu JASIC, đã qua sử dụng, có giá là: 500.000đ

s. 01 (một) máy nén khí nhãn hiệu PUNY AIR, đã qua sử dụng, có giá là: 950.000đ

**Tổng cộng: $(a+b+c+d+e+f+g+h+i+j+k+l+m+n+p+q+r+s): 200.000đ + 550.000đ + 550.000đ + 500.000đ + 500.000đ + 1.150.000đ + 950.000đ + 1.000.000đ + 1000.000đ + 1000.000đ + 350.000đ + 450.000đ + 400.000đ + 300.000đ + 400.000đ + 400.000đ + 500.000đ + 950.000đ = 11.150.000$ đồng."*

Nguyên nhân, điều kiện, động cơ, mục đích dẫn đến hành vi phạm tội: do cần tiền chi tiêu nên Nguyễn Quyết T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Quyết T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi do mình thực hiện nên T được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với Nguyễn Văn G, Cao Hồng P, Đào Minh H1, Khuất Văn T1, Phạm Minh H2, Đào Thế H3, khi Nguyễn Quyết T gửi và bán tài sản, T không nói cho G, P, H1, T1, H2, H3 tài sản trên là do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Về vật chứng, đồ vật, tài sản thu giữ trong vụ án gồm:

+ 01 máy bắn vít nhãn hiệu FEG EG 506A, 02 máy khoan nhãn hiệu BOSCH, 02 bình khí hàn, 01 máy cắt nhãn hiệu Maktec, 01 xe cải tiến tự chế, 01 giàn giáo kim loại, 01 bộ máy hàn nhãn hiệu Campus cm 200, 01 máy hàn cơ loại 220V, 01 máy hàn nhãn hiệu Asea 180, 01 máy hàn nhãn hiệu Marller ZX7 200A,

01 máy cắt nhãn hiệu Zhong Yue 1230, 01 máy khoan vít nhãn hiệu Makita và 02 máy cắt nhãn hiệu Makita 9556HN, 01 máy hơi nhãn hiệu Puny Air, 01 máy hàn inox nhãn hiệu Jasic là những tài sản của anh Kiều Minh T1. Ngày 22/03/2023, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại toàn bộ tài sản trên cho anh Kiều Minh T1. Anh T1 đã nhận lại toàn bộ tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

+ Tiền Việt Nam: 5.500.000 đồng. Đây là tổng số tiền Nguyễn Quyết T bán một số tài sản đã trộm cắp cho anh Đào Minh H1, Phạm Minh H2, Cao Hồng P, Khuất Văn T1 và Đào Thế H3, sau đó Cơ quan điều tra thu giữ. Ngày 22/03/2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Việt Trì đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả cho anh Đào Thế H3 số tiền 600.000 đồng, trả cho anh Phạm Minh H2 số tiền 1.500.000 đồng, trả cho anh Đào Minh H1 số tiền 1.000.000 đồng, trả cho Khuất Văn T1 số tiền 400.000 đồng, trả cho anh Cao Hồng P số tiền 2.000.000 đồng.

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A30, màu xanh tím than, số IMEI: 358384101403752 là của T dùng liên lạc hàng ngày, không dùng vào việc trộm cắp tài sản.

+ 01 kìm công lực bằng kim loại màu đen, chiều dài 90cm, chiều rộng 20cm là của T mang theo để dùng vào mục đích trộm cắp tài sản.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đen, biển kiểm soát: 17B1 - 416.37 là của bà Nguyễn Thị Dỹ, sinh năm 1954, HKTT: Tổ 41, khu T, phường M, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ (mẹ của bị can T). Bà Dỹ không biết T sử dụng chiếc xe máy trên để đi trộm cắp tài sản. Ngày 10/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho bà Dỹ.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo: Cơ quan điều tra xác định, ngoài những tài sản là đồ vật thiết yếu cho sinh hoạt hàng ngày, Nguyễn Quyết T không có tài sản nào có giá trị.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Kiều Minh T1 đã nhận lại tài sản bị T trộm cắp vào ngày 18/03/2023; anh Đào Minh H1, Phạm Minh H2, Cao Hồng P, Khuất Văn T1, Đào Thế H3 đã nhận được số tiền đã dùng để mua các máy cơ khí từ T. Anh T1, H1, H2, P, T1, H3 không yêu cầu T bồi thường gì thêm. Đối với tai của xếp của xưởng cơ khí Minh T1 bị T dùng kìm cắt phá, do thiệt hại không lớn nên anh T1 tự khắc phục, không có yêu cầu đề nghị gì.

Tại bản cáo trạng số 102/CT – VKS - VT ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì đã truy tố bị cáo Nguyễn Quyết T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ Luật hình sự.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt bị hại anh Đào Minh T1 và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn G, anh Cao Hồng P, anh Đào Minh H1, anh Khuất Văn T1, anh Phạm Minh H2, anh Đào Thế H3 giữ nguyên quan

điểm đã trình bày tại Cơ quan điều tra, đề nghị Tòa án xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Quyết T. đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều khoản 5 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47, điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quyết T phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quyết T từ 36 (ba mươi sáu) đến 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/03/2023.

- Về hình phạt bổ sung: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A30, màu xanh tím than, số IMEI: 358384101403752 đã qua sử dụng.

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) kim cộng lực bằng kim loại màu đen chiều dài 90cm, chiều rộng 20 cm, đã qua sử dụng.

+ Xác nhận anh Kiều Minh T1 đã nhận lại 01 máy bắn vít nhãn hiệu FEG EG 506A, 02 máy khoan nhãn hiệu BOSCH, 02 bình khí hàn, 01 máy cắt nhãn hiệu Maktec, 01 xe cải tiến tự chế, 01 giàn giáo kim loại, 01 bộ máy hàn nhãn hiệu Campus cm 200, 01 máy hàn cơ loại 220V, 01 máy hàn nhãn hiệu Asea 180, 01 máy hàn nhãn hiệu Marller ZX7 200A, 01 máy cắt nhãn hiệu Zhong Yue 1230, 01 máy khoan vít nhãn hiệu Makita và 02 máy cắt nhãn hiệu Makita 9556HN, 01 máy hơi nhãn hiệu Puny Air, 01 máy hàn inox nhãn hiệu Jasic.

+ Xác nhận anh Đào Thế H3 đã nhận lại số tiền 600.000 đồng, anh Phạm Minh H2 đã nhận lại số tiền 1.500.000 đồng, anh Đào Minh H1 đã nhận lại số tiền 1.000.000 đồng, anh Khuất Văn T1 đã nhận lại số tiền 400.000 đồng, anh Cao Hồng P đã nhận lại số tiền 2.000.000 đồng.

+ Xác nhận bà Nguyễn Thị D đã nhận lại 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đen, biển kiểm soát: 17B1 - 416.37.

- Về trách nhiệm dân sự: Anh Kiều Minh T1 đã nhận lại tài sản bị T trộm cắp vào ngày 18/03/2023; anh Đào Minh H1, Phạm Minh H2, Cao Hồng P, Khuất Văn T1, Đào Thế H3 đã nhận được số tiền đã dùng để mua các máy cơ khí từ T. Anh T1, H1, H2, P, T1, H3 không yêu cầu bị cáo T bồi thường gì thêm. Đối với tai cửa xếp của xưởng cơ khí Minh T1 bị T dùng kim cắt phá, do thiệt hại không lớn nên anh T1 tự khắc phục, không có yêu cầu đề nghị gì nên không xem xét trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận, đối đáp gì với đại diện VKSND TP Việt Trì. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Quá trình điều tra Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản xác định hiện trường, phù hợp với kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 04 giờ 00 ngày 18/03/2023, tại xưởng cơ khí Minh T1, địa chỉ: Khu M, phường M, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Quyết T đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 máy bắn vít nhãn hiệu FEG EG 506A, 02 máy khoan nhãn hiệu BOSCH, 02 bình khí hàn, 01 máy cắt nhãn hiệu Maktec, 01 xe cải tiến tự chế, 01 giàn giáo kim loại, 01 bộ máy hàn nhãn hiệu Campus cm 200, 01 máy hàn cơ loại 220V, 01 máy hàn nhãn hiệu Asea 180, 01 máy hàn nhãn hiệu Marller ZX7 200A, 01 máy cắt nhãn hiệu Zhong Yue 1230, 01 máy khoan vít nhãn hiệu Makita và 02 máy cắt nhãn hiệu Makita 9556HN, 01 máy hơi nhãn hiệu Puny Air, 01 máy hàn inox nhãn hiệu Jasic của anh Kiều Minh T1. Tổng giá trị tài sản Nguyễn Quyết T trộm cắp là 11.150.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Quyết T đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an xã hội nên cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật hình sự. Hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Trước lần phạm tội này, Nguyễn Quyết T có 01 tiền án chưa được xoá án tích, bản án hình sự sơ thẩm số 106/2018/HSST ngày 28/08/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xác định T phạm tội thuộc trường hợp “ tái phạm” nay T lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này T phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung hình phạt là “tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì truy tố bị cáo

theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Quyết T có nhân thân xấu. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 23/2016/HSST ngày 25/02/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì xử Nguyễn Quyết T 24 tháng Cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản, giá trị tài sản trộm cắp là 43.810.000đ, T chấp hành xong hình phạt cải tạo không giam giữ ngày 18/07/2017, đã chấp hành xong án phí. Bị cáo chưa được xóa án tích của bản án nêu trên đã tiếp tục phạm tội và đã bị xét xử tại Bản án hình sự sơ thẩm số 106/2018/HSST ngày 28/08/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử Nguyễn Quyết T 05 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, T đã chấp hành xong án phí, chưa bồi thường cho bị hại, chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/03/2022. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Căn cứ vào hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích ở trên. HĐXX xét thấy bị cáo nhiều lần bị xét xử vì phạm tội trộm cắp tài sản, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội nên cần có hình phạt nghiêm khắc là cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo được sự răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Hình phạt mà đại diện VKSND TP Việt Trì đề nghị áp dụng với bị cáo là phù hợp, được chấp nhận.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào kết quả xác minh của cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Quyết T là lao động tự do, không có tài sản riêng có giá trị. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A30, màu xanh tím than, số IMEI: 358384101403752 đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) kim công lực bằng kim loại màu đen, chiều dài 90cm, chiều rộng 20cm là của T mang theo để dùng vào mục đích trộm cắp tài sản, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 máy bắn vít nhãn hiệu FEG EG 506A, 02 máy khoan nhãn hiệu BOSCH, 02 bình khí hàn, 01 máy cắt nhãn hiệu Maktec, 01 xe cải tiến tự chế, 01 giàn giáo kim loại, 01 bộ máy hàn nhãn hiệu Campus cm 200, 01 máy hàn cơ loại

220V, 01 máy hàn nhãn hiệu Asea 180, 01 máy hàn nhãn hiệu Marller ZX7 200A, 01 máy cắt nhãn hiệu Zhong Yue 1230, 01 máy khoan vít nhãn hiệu Makita và 02 máy cắt nhãn hiệu Makita 9556HN, 01 máy hơi nhãn hiệu Puny Air, 01 máy hàn inox nhãn hiệu Jasic là những tài sản của anh Kiều Minh T1 bị Nguyễn Quyết T trộm cắp. Ngày 22/03/2023, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại toàn bộ tài sản trên cho anh Kiều Minh T1 là đúng quy định của pháp luật nên cần xác nhận.

Đối với số tiền Việt Nam: 5.500.000 đồng. Đây là tổng số tiền Nguyễn Quyết T bán một số tài sản đã trộm cắp cho anh Đào Minh H1, Phạm Minh H2, Cao Hồng P, Khuất Văn T1 và Đào Thế H3, sau đó Cơ quan điều tra thu giữ. Ngày 22/03/2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Việt Trì đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả cho anh Đào Thế H3 số tiền 600.000 đồng, trả cho anh Phạm Minh H2 số tiền 1.500.000 đồng, trả cho anh Đào Minh H1 số tiền 1.000.000 đồng, trả cho Khuất Văn T1 số tiền 400.000 đồng, trả cho anh Cao Hồng P số tiền 2.000.000 đồng là đúng quy định của pháp luật nên cần xác nhận.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đen, biển kiểm soát: 17B1 - 416.37 số khung: RLHJC4316BY110739, số máy: JC43E1662463 là của bà Nguyễn Thị Dỹ, bà Dỹ không biết T sử dụng chiếc xe máy trên để đi trộm cắp tài sản nên ngày 10/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho bà Dỹ là đúng quy định cần xác nhận.

[7]. Về trách nhiệm dân sự:

Anh Kiều Minh T1 đã nhận lại tài sản bị T trộm cắp vào ngày 18/03/2023; anh Đào Minh H1, anh Phạm Minh H2, anh Cao Hồng P, anh Khuất Văn T1, anh Đào Thế H3 đã nhận được số tiền đã dùng để mua các máy cơ khí từ T. Anh T1, H1, H2, P, T1, H3 không yêu cầu bị cáo T bồi thường gì thêm. Đối với tai cửa xếp của xưởng cơ khí Minh T1 bị T dùng kim cắt phá, do thiệt hại không lớn nên anh T1 tự khắc phục, không có yêu cầu đề nghị gì nên HĐXX không xem xét về trách nhiệm dân sự của bị cáo.

[8] Đối với Nguyễn Văn G, Cao Hồng P, Đào Minh H1, Khuất Văn T1, Phạm Minh H2, Đào Thế H3, khi Nguyễn Quyết T gửi và bán tài sản, T không nói cho G, P, H1, T1, H2, H3 tài sản trên là do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2, khoản 5 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tổ tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quyết T phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quyết T** 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/03/2023.

2. Hình phạt bổ sung:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A30, số IMEI: 358384101403752 màu xanh tím than đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Quyết T.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 14/07/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì)

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) kim công lực bằng kim loại màu đen, chiều dài 90cm, chiều rộng 20cm đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 14/07/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì)

- Xác nhận anh Kiều Minh T1 đã nhận lại 01 máy bắn vít nhãn hiệu FEG EG 506A, 02 máy khoan nhãn hiệu BOSCH, 02 bình khí hàn, 01 máy cắt nhãn hiệu Maktec, 01 xe cải tiến tự chế, 01 giàn giáo kim loại, 01 bộ máy hàn nhãn hiệu Campus cm 200, 01 máy hàn cơ loại 220V, 01 máy hàn nhãn hiệu Asea 180, 01 máy hàn nhãn hiệu Marller ZX7 200A, 01 máy cắt nhãn hiệu Zhong Yue 1230, 01 máy khoan vít nhãn hiệu Makita và 02 máy cắt nhãn hiệu Makita 9556HN, 01 máy hơi nhãn hiệu Puny Air, 01 máy hàn inox nhãn hiệu Jasic . *(Theo biên bản trả lại đồ vật, tài liệu ngày 23/3/2023 tại Công an thành phố Việt Trì).*

- Xác nhận anh Đào Thế H3 đã nhận lại số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng), anh Phạm Minh H2 đã nhận lại số tiền 1.500.000 đ (một triệu năm trăm nghìn đồng), anh Đào Minh H1 đã nhận lại số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng), anh Khuất Văn T1 đã nhận lại số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng), anh Cao Hồng P đã nhận lại số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) *(Theo biên bản trả lại đồ vật, tài liệu ngày 23/3/2023 tại Công an thành phố Việt Trì).*

- Xác nhận bà Nguyễn Thị D đã nhận lại 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đen, biển kiểm soát: 17B1 - 416.37 số khung: RLHJC4316BY110739, số máy: JC43E1662463. *(Theo biên bản trả lại đồ vật tài*

liệu, vật chứng ngày 11/07/2023 tại kho vật chứng thuộc Công an thành phố Việt Trì).

4. Án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Quyết T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND Tp Việt Trì;
- Cơ quan CSĐT CA Tp Việt Trì;
- Phòng Hồ sơ NV CA TP Việt Trì;
- Chi cục THA DSTP Việt Trì;
- Bị cáo,
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Thu Trang